TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 75/2020/HS-ST
Ngày: 27-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Trương Ngọc Thanh.

***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thuỳ Dung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Mil.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên toà*:** Ông Đinh Tiến Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 27-11-2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Mil mở phiên toà xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 77/2020/TLST-HS ngày 16-11-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số: 76/2020/QĐXXST-HS ngày 20-11-2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Hồng D, sinh năm 1993; tại tỉnh Đăk Nông; nơi đăng ký HKTT và trú tại: Thôn Đ, xã M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1962; con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1954; bị cáo có chồng Phùng Mã V, sinh năm 1983 và có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: tại Bản án số 53/2020/HS-ST ngày 28-10-2020, bị Toà án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; ngày 01-11-2020 tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 02-11-2020 – Có mặt.

- *Người bị hại:*
Chị Đinh Thị Diệu Q, sinh năm 1995 – Vắng mặt;
Địa chỉ: Tổ dân phố Z, thị trấn Đ, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
Ông Phùng Bá T, sinh năm 1947 – Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.
Anh Phùng Bá P, sinh năm 1983 – Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.
Anh Trần Quốc N, sinh năm 1984 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Đức A, xã M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.
Anh Nguyễn Thanh K, sinh năm 1971 – Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông
- *Người làm chứng:*
Anh Đinh Văn B, sinh năm 1985 – Vắng mặt;
Địa chỉ: Tổ dân phố Z, thị trấn Đ, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông
Anh Thái Văn L, sinh năm 1974 – Vắng mặt;
Địa chỉ: Tổ dân phố Z, thị trấn Đ, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 01-11-2020 Nguyễn Thị Hồng D điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu SAVI màu vàng đen, biển kiểm soát 48AB-037.72 (xe mượn của ông Phùng Bá T chở theo con gái là Phùng Nữ Anh Th (sinh năm 2013) đến thị trấn Đắk Mil mua đồ. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Thị Hồng D đến tiệm thuốc tây D – Th thuộc Tổ dân phố Z, thị trấn Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông do chị Đinh Thị Diệu Q làm chủ để mua thuốc. Sau khi gọi người ra bán thuốc nhưng không thấy ai, D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên vào bên trong, lục tìm thấy trong ngăn tủ quầy thuốc có một ví da màu đen, kích thước 8cm x 22cm. D mở ra thấy có 6.300.000 đồng, gồm nhiều mệnh giá tiền từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng nên lấy toàn bộ tiền rồi vứt ví da trên nhà của quầy thuốc. Tuy nhiên, khi chưa kịp rời khỏi quầy thuốc tây thì D bị chị Q từ trong phòng ngủ đi ra phát hiện bắt quả tang, tri hô rồi cùng mọi người xung quanh chạy đến khống chế, bàn giao D cùng vật chứng cho Cơ quan điều tra. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Hồng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 76/QĐ - VKS ngày 16-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hồng D về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Hồng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung quyết định đã truy tố, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* là đúng và không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng D mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ, trả lại số tiền 6.300.000 đồng và 01 ví da màu đen, kích thước 8cm x 22cm cho chị Đinh Thị Diệu Q là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen Model TA -1174 có gắn sim số 0964343940 cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội; trả lại xe gắn máy nhãn hiệu SAVI màu vàng đen, biển kiểm soát 48AB-037.72 cho ông Phùng Bá T là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Hồng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định: Vào khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 01-11-2020 tại Tổ dân phố Z, thị trấn Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Thị Hồng D lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản của chị Đinh Thị Diệu Q đã lén lút trộm cắp số tiền 6.300.000 đồng *(Sáu triệu ba trăm nghìn đồng)* thì bị phát hiện bắt quả tang. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Thị Hồng D đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức và năng lực pháp luật để biết được hành vi lén

lút trộm cắp tài sản là trái pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải bỏ sức lao động bị cáo đã bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội của mình rất liều lĩnh, đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt đủ nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục cải tạo bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, tại bản án số: 53/2020/HS-ST ngày 28-10-2020 Toà án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đến ngày 01-11-2020 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 6.300.000 đồng của chị Đinh Thị Diệu Q.

Về tổng hợp hình phạt của nhiều bản án: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng D bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Bản án số: 53/2020/HS-ST ngày 28-10-2020 và hiện nay bản án trên chưa có hiệu lực pháp luật nên không tổng hợp trong trong vụ án này mà sẽ tổng hợp sau khi các bản có hiệu lực pháp luật.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil đã thu giữ và trả lại số tiền 6.300.000 đồng và 01 ví da màu đen, kích thước 8cm x 22cm cho chị Đinh Thị Diệu Q là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen Model TA -1174 có gắn sim số 0964343940 cho bị can do không liên quan đến hành vi phạm tội; trả lại xe gắn máy nhãn hiệu SAVI màu vàng đen, biển kiểm soát 48AB-037.72 cho ông Phùng Bá T là chủ sở hữu hợp pháp theo quyết định xử lý vật chứng số 40, số 43 ngày 10-11-2020 và biên bản về việc trả lại đồ vật ngày 02-11-2020, ngày 10-11-2020 và ngày 11-11-2020 là phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Đinh Thị Diệu Q không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đăk Nông tại phiên toà là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[10]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng D phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm*

nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt, bị cáo Nguyễn Thị Hồng D 01 *(Một)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự. Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil đã thu giữ và trả lại số tiền 6.300.000 đồng và 01 ví da màu đen, kích thước 8cm x 22cm cho chị Đinh Thị Diệu Q là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen Model TA -1174 có gắn sim số 0964343940 cho bị can do không liên quan đến hành vi phạm tội; trả lại xe gắn máy nhãn hiệu SAVI màu vàng đen, biển kiểm soát 48AB-037.72 cho ông Phùng Bá T là chủ sở hữu hợp pháp theo quyết định xử lý vật chứng số số 40, số 43 ngày 10-11-2020 và biên bản về việc trả lại đồ vật ngày 02-11-2020, ngày 10-11-2020 và ngày 11-11-2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hồng D phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an; Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT và HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Trương Ngọc Thanh